

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG THỔ
TỈNH LAI CHÂU**

Bản án số: 20/2021/HS-ST

Ngày 29 tháng 4 năm 2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Trung Tá.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Chiên, ông Phàn A Long

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 4 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 20/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Tấn S H tên gọi khác: Không, sinh năm: 19xx; Nơi sinh: huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: bản TP, xã S, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Tấn A (đã chết) và bà Tấn B (sinh năm 1953); Bị cáo có vợ là Tấn C, sinh năm 1977 và 5 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/7/2021 đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ ngày 19/7/2020, Tấn S H đang ở nhà một mình thì có người phụ nữ dân tộc Dao khoảng 40 tuổi, Hào không biết tên, địa chỉ gọi điện thoại cho H hỏi Hào mua Heroine không. Do H muốn có Heroine để sử dụng nên đồng ý hẹn gặp người phụ nữ đó ở khu vực đường gần chợ Lũng Sủ - Trung Quốc để trao đổi mua bán Heroine, đến khoảng hơn 8 giờ H đem theo 3.000.000 đồng là tiền của H do làm thuê mà có, rồi tự ý lấy chiếc xe máy của con trai là Tấn L một mình điều khiển để đi mua Heroine. Khi H điều khiển xe đi đến khu

vực suối giáp biên giới Lũng Sủ - Trung Quốc, H dựng xe máy ở bờ suối bên Việt Nam sau đó lội qua suối sang Lũng Sủ - Trung Quốc. Khoảng 14 giờ cùng ngày 19/7/2020, khi H đi bộ đến khu vực đường gần chợ Lũng Sủ - Trung Quốc thì gặp người phụ nữ đang một mình đi bộ đến, qua trao đổi, H đã mua được của người phụ nữ này 01 gói nilon màu trắng buộc thắt lại, bên trong có 02 gói Heroine, mỗi gói được gói bên ngoài bằng mảnh nilon màu xanh gói túm lại, đốt một đầu với giá 3.000.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, người phụ nữ đi luôn, H cất giấu gói Heroine vào túi quần bên trái đang mặc trên người lội qua suối và lấy xe máy đi về nhà. Khoảng 18 giờ cùng ngày 19/7/2020 H đi về đến nhà thấy không có ai ở nhà, H lấy gói Heroine mua được ra cất giấu trên tấm ván gác trên xà ở hiên nhà của gia đình để sử dụng dần cho bản thân. Vào hồi 8 giờ ngày 20/7/2020 khi H đang ở nhà một mình đã bị tổ công tác Đoàn biên phòng Vàng Ma Chải phát hiện nghi vấn đi vào nhà để kiểm tra, qua vận động Tân S H đã lấy 01 gói nilon màu trắng buộc thắt lại, bên trong có 02 gói Heroine, mỗi gói được gói ngoài bằng mảnh nilon màu xanh gói túm lại, đốt cháy một đầu đang cất giấu trên tấm ván gác trên xà ở hiên nhà Hào ra giao nộp và khai đó là 02 gói Heroine của H giấu để sử dụng dần cho bản thân. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ gói Heroine do H giao nộp.

Kết luận giám định về khối lượng và chất ma túy khẳng định: 02 gói chất bột màu trắng thu giữ của Tân S H gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine. Khối lượng là 18,89 gam.

Bản cáo trạng số 76/CT-VKS ngày 18 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Tân S H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố, không oan, không sai.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tân S H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Về điều luật áp dụng: Đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; xử phạt bị cáo Tân S H từ 7 năm đến 07 năm 6 tháng tù;

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có 18,64 gam Heroine còn lại sau giám định, các mảnh nilon cũ và toàn bộ vỏ niêm phong cũ.

Về hình phạt bổ sung: xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, không có khả năng thi hành hình phạt tiền, đề nghị không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Về án phí: Đề nghị miễn án phí cho bị cáo do bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống trong vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn.

Bị cáo không tranh luận đối đáp với đại diện Viện kiểm sát, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 37 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các tài liệu, chứng cứ được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở xác định bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Vào 8 giờ ngày 20/7/2020 bị cáo Tẩn S H đã bị lực lượng chức năng Đồn biên phòng Vàng Ma Chải bắt quả tang về hành vi cất giấu 18,89 gam Heroine tại tấm ván gác trên xà ở hiên nhà của gia đình bị cáo. Nguồn gốc số Heroine trên do bị cáo mua của một người phụ nữ dân tộc Dao khoảng 40 tuổi không quen biết ở bên Trung Quốc thuộc khu vực chợ Lùng Sủ - Trung Quốc với mục đích để sử dụng dần cho bản thân.

Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước ta. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự do vậy phải chịu trách nhiệm hình sự do mình đã gây ra. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ.

Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi của mình; Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu vùng xa, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo do muốn có ma túy để sử dụng nên đã vi phạm pháp luật xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc mua Heroine về để sử dụng. Hành vi của bị cáo gây mất trật tự trị an tại địa phương do vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi

xã hội một thời gian *như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp, đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.*

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo còn khó khăn, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có 18,64 gam Heroine còn lại sau giám định, các mảnh nilon cũ và toàn bộ vỏ niêm phong cũ.

[5] Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo do bị cáo sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn về kinh tế, xã hội theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249, Điều 38, Điều 47, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điều 106, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố bị cáo Tân S H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2/ Xử phạt bị cáo Tân S H 7 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 20/7/2020.

3/ Xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có 18,64 gam Heroine còn lại sau giám định, các mảnh nilon cũ và toàn bộ vỏ niêm phong cũ.

4/ Án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5/ Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- CQCSĐT CA huyện Phong Thổ;
- CQTHAHS CA huyện Phong Thổ;
- CCTHADS huyện Phong Thổ;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Triệu Trung Tá